

Số: 03 /QĐ-LTT

Quận 12, ngày 03 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
V/v công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC LÝ TỰ TRỌNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 11999/QĐ-UBND-TC ngày 22/12/2022 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về giao dự toán ngân sách năm 2023;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 (biểu mẫu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023.

Điều 3: Thủ trưởng đơn vị và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Lưu.



Vũ Thị Huyền

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRƯỜNG TIỂU HỌC LÝ TỰ TRỌNG**

Chương: **622**



DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Kèm theo Quyết định số 03/QĐ- LTT ngày 03/01/2023 của trường TH Lý Tự Trọng)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	4.063.726.000
I	Số thu phí, lệ phí	4.063.726.000
1	Lệ phí	
2	Phí	
3	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	4.063.726.000
	Thiết bị vật dụng BT	150.000.000
	Thu học phí hai buổi	286.560.000
	Tổ chức PVB	1.620.000.000
	Tiếng Anh tăng cường	315.000.000
	Tin học tăng cường	90.000.000
	Tiếng Anh bản ngữ	566.676.000
	Kỹ năng sống	291.600.000
	Căn tin	40.000.000
	Học bơi	6.300.000
	Tiếng Anh Toán - khoa học (ISMART)	177.300.000
	Tiếng Anh Toán - khoa học (VINALEARN)	113.940.000
	Hỗ trợ bảo hiểm y tế học sinh	19.000.000
	Tin học Quốc tế IC3	44.990.000
	Tiếng Anh tự chọn	270.000.000
	Tin học tự chọn	72.360.000
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	3.979.251.480
1	Chi sự nghiệp giáo dục	3.979.251.480
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.979.251.480
	Thiết bị vật dụng BT	147.000.000
	Thu học phí hai buổi	280.828.800
	Tổ chức PVB	1.587.600.000
	Tiếng Anh tăng cường	308.700.000
	Tin học tăng cường	88.200.000
	Tiếng Anh bản ngữ	555.342.480
	Kỹ năng sống	285.768.000
	Căn tin	36.000.000
	Học bơi	6.174.000
	Tiếng Anh Toán - khoa học (ISMART)	173.754.000
	Tiếng Anh Toán - khoa học (VINALEARN)	111.661.200
	Hỗ trợ bảo hiểm y tế học sinh	18.620.000
	Tin học Quốc tế IC3	44.090.200
	Tiếng Anh tự chọn	264.600.000
	Tin học tự chọn	70.912.800
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	84.474.520
1	Lệ phí	
2	Phí	
3	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	84.474.520



	Thiết bị vật dụng BT	3.000.000
	Thu học phí hai buổi	5.731.200
	Tổ chức PVBT	32.400.000
	Tiếng Anh tăng cường	6.300.000
	Tin học tăng cường	1.800.000
	Tiếng Anh bản ngữ	11.333.520
	Kỹ năng sống	5.832.000
	Cần tin	4.000.000
	Học bơi	126.000
	Tiếng Anh Toán - khoa học (ISMART)	3.546.000
	Tiếng Anh Toán - khoa học (VINALEARN)	2.278.800
	Hỗ trợ bảo hiểm y tế học sinh	380.000
	Tin học Quốc tế IC3	899.800
	Tiếng Anh tự chọn	5.400.000
	Tin học tự chọn	1.447.200
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	11.806.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	11.806.000.000
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11.806.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	11.806.000.000
II	Nguồn vốn viện trợ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	

